

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 391/QĐ-TCĐLA Ngày 18 tháng 7 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Long An)

Tên ngành, nghề: Sửa chữa thiết bị may

Mã ngành, nghề: 5520133

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên

Thời gian đào tạo: 02 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Nhằm đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề tương ứng với nghề Sửa chữa thiết bị may trình độ trung cấp; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng làm được công việc phù hợp với trình độ, ngành nghề đào tạo, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn trong lĩnh vực nghề Sửa chữa thiết bị may.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức

- Trình bày được phương pháp đo và kiểm tra an toàn các chi tiết máy ghép, các cơ cấu cơ khí có công dụng chung; các cơ cấu chấp hành trong thiết bị may;
- Nhận biết được hệ thống trang thiết bị trong công nghiệp may, phương pháp tổ chức quản lý bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị trong nhà máy may;
- Trình bày được cấu tạo cũng như phương pháp sử dụng các dụng cụ thường dùng trong bảo dưỡng sửa chữa thiết bị may;
- Phân tích đúng cấu tạo, nguyên lý làm việc của các máy một kim, hai kim, thừa đầu bằng, đính cúc, vắt sổ;
- Phân tích đúng cấu tạo, nguyên lý hoạt động của một số mạch điện, linh kiện điện tử, khí cụ điện, máy điện điển hình trong thiết bị may;
- Phân tích được quy trình bảo dưỡng, sửa chữa, hiệu chỉnh phần cơ khí máy may một kim, hai kim, thừa đầu bằng, đính cúc, vắt sổ đúng tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Trình bày được quy trình tháo, lắp, bảo dưỡng, sửa chữa mạch nguồn, mạch điều khiển, động cơ, nam châm điện trong các thiết bị may một kim điện tử, hai kim điện tử đáp ứng đúng trạng thái làm việc tiêu chuẩn của thiết bị may;
- Trình bày được đúng các đặc điểm của công nghệ 4.0 và công nghệ thân thiện với môi trường được ứng dụng trong các thiết bị may;
- Trình bày được cấu tạo đường may, phương pháp may các dạng đường may cơ bản;

- Giải thích được phương pháp thu gom và xử lý một số chất thải công nghiệp cơ bản phát sinh trong quá trình sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị may;

- Trình bày được phương pháp tổ chức kinh doanh thiết bị may và tổ chức chuyển giao công nghệ cho nhà máy may;

- Phân tích được nguyên nhân của một số sai hỏng thường gặp và các biện pháp phòng tránh, xử lý trong quá trình sửa chữa máy may một kim, máy may hai kim, máy thùa khuyết đầu bằng, máy đính cúc, máy vắt sổ và chế tạo cỡ gá;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Kỹ năng

- Sử dụng được các trang thiết bị, dụng cụ đo kiểm, dụng cụ bảo dưỡng, sửa chữa, phục hồi các chi tiết máy, cơ cấu máy trong thiết bị may;

- Xây dựng được qui trình kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, hiệu chỉnh và phương án thay thế chi tiết, cụm chi tiết máy trong máy may một kim, máy may hai kim, máy thùa khuyết đầu bằng, máy đính cúc, máy vắt sổ đúng yêu cầu kỹ thuật;

- May được các dạng đường may cơ bản đúng yêu cầu kỹ thuật;

- Bảo dưỡng, sửa chữa, hiệu chỉnh được phần cơ khí máy may một kim, hai kim, thùa đầu bằng, đính cúc, vắt sổ đúng tiêu chuẩn kỹ thuật;

- Tháo lắp, bảo dưỡng, sửa chữa được mạch nguồn, mạch điều khiển, động cơ, nam châm điện trong các máy may một kim điện tử, hai kim điện tử đảm bảo kỹ thuật;

- Gia công, gá lắp và hiệu chỉnh được cỡ cuộn xoả ngửa, cỡ cuộn gấu kín mép, cỡ cuộn nẹp liền kín mép áo sơ mi trên máy một kim đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Phát hiện kịp thời và xử lý được các sai hỏng thường gặp của máy may một kim, máy may hai kim, máy thùa khuyết đầu bằng, máy đính cúc, máy vắt sổ và cỡ, gá trong ngành may;

- Tổ chức được quá trình bán thiết bị may và thực hiện được việc chuyển giao công nghệ cho nhà máy may;

- Sử dụng đúng các trang bị bảo hộ lao động và phòng cháy chữa cháy cơ bản;

- Đọc hiểu được một số thông số của các linh kiện điện tử thường dùng trong thiết bị may;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy định của doanh nghiệp;

- Tích cực học hỏi, có ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp;

- Ý thức được tầm quan trọng của việc bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị đối với năng suất, chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp may;

- Tuân thủ tuyệt đối quy trình kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa máy may một kim, máy may hai kim, máy thùa khuyết đầu bằng, máy đính cúc, máy vắt sổ đảm bảo an toàn cho người và trang thiết bị dụng cụ trong quá trình làm việc;

- Tuân thủ quy trình tổ chức được quá trình kinh doanh thiết bị may và chuyển giao công nghệ cho nhà máy may;
- Cẩn thận, khoa học, linh hoạt trong kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế;
- Chịu trách nhiệm cá nhân, chịu sự giám sát kết quả làm việc của cấp trên trong quá trình kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các chi tiết, cụm chi tiết trong thiết bị may đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn;
- Làm việc độc lập hoặc tham gia làm việc nhóm trong điều kiện môi trường biến động; đánh giá được kết quả thực hiện công việc của cá nhân; giám sát quá trình sửa chữa của các thành viên được phân công; chịu trách nhiệm một phần kết quả làm việc của nhóm.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Sửa chữa máy may cơ bản;
- Sửa chữa máy may chuyên dùng;
- Kinh doanh thiết bị may;
- Chế tạo, lắp đặt được cỡ gá ngành may.

1.4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp nghề Sửa chữa thiết bị may trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun: 19
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 70 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1510 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 350 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1101 giờ; Kiểm tra: 59 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Thời gian học tập (giờ)				
		Số tín chỉ	Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13

MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	58	1510	350	1101	59
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	14	225	196	21	8
MH 07	Vẽ kỹ thuật	3	45	43	0	2
MH 08	Dung sai, lắp ghép và đo lường kỹ thuật	2	30	29	0	1
MH 09	An toàn lao động	2	30	29	0	1
MH 10	Điện – Điện tử cơ bản	3	45	43	0	2
MH 11	Thiết bị may	4	75	52	21	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	44	1285	154	1080	51
MĐ 12	Kỹ thuật may cơ bản	2	45	7	34	4
MĐ 13	Bảo dưỡng, sửa chữa máy may công nghiệp 1 kim	6	165	20	139	6
MĐ 14	Bảo dưỡng, sửa chữa máy may công nghiệp 2 kim	5	135	21	108	6
MĐ 15	Bảo dưỡng, sửa chữa máy đing cùc phẳng	6	150	30	114	6
MĐ 16	Bảo dưỡng, sửa chữa máy vắt sỏ	6	165	25	134	6
MĐ 17	Bảo dưỡng, sửa chữa máy thùà khuyét bàng	6	165	25	134	6
MĐ 18	Chế tạo đường, cũ gá ngành may	6	140	25	110	5
MĐ 19	Thực tập tốt nghiệp	7	320	0	308	12
Tổng cộng		70	1765	444	1249	72

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc: Thực hiện theo quy định.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

STT	Nội dung hoạt động ngoại khóa	Thời gian (giờ)	Tổ chức thực hiện
1	Giáo dục kiến thức, kỹ năng bổ trợ	45	- Sinh hoạt chính trị đầu khóa

			- Tiết sinh hoạt chủ nhiệm - Các buổi sinh hoạt chuyên đề
2	Xanh hóa GDNN	30	Chiều thứ 6 hàng tuần
3	Quyền con người		Thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục GDNN
4	Các nội dung khác thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục GDNN		

4.3. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun:

Thi kết thúc môn học, mô đun được hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: Lý thuyết chuyên môn và môn thi thực hành

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Lý thuyết chuyên môn: - Thiết bị may - Bảo dưỡng, sửa chữa máy may công nghiệp 1 kim - Bảo dưỡng, sửa chữa máy may công nghiệp 2 kim	Viết hoặc trắc nghiệm	180 phút
2	Thực hành: - Bảo dưỡng, sửa chữa máy may công nghiệp 1 kim - Bảo dưỡng, sửa chữa máy may công nghiệp 2 kim - Bảo dưỡng, sửa chữa máy đính cúc - Bảo dưỡng, sửa chữa máy vắt sổ - Bảo dưỡng, sửa chữa máy thừa khuyết bằng	Bài thi thực hành	24 giờ

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)